Cơ quan phát hành: Văn phòng Chính phủ

BAN CHỈ ĐẠO TRUNG ƯƠNG THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN LÂM NGHIỆP BỀN VỮNG GIAI ĐOẠN 2021 - 2025	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 109 /QĐ-BCĐLNTW	*Hà Nội, ngày 09 tháng 11 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo trung ương thực hiện Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2021 - 2025

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO TRUNG ƯƠNG THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN LÂM NGHIỆP BỀN VỮNG GIAI ĐOẠN 2021 - 2025

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 34/2007/QĐ-TTg ngày 12 tháng 3 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành;

Căn cứ Quyết định số 809/QĐ-TTg ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 1061/QĐ-TTg ngày 09 tháng 9 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo trung ương thực hiện Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2021 - 2025;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo trung ương thực hiện Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2021 - 2025.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Các thành viên Ban Chỉ đạo trung ương thực hiện Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2021 - 2025, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- TTgCP, các Phó TTgCP;
- Các Thành viên Ban Chỉ đạo;
- VPCP: BTCN, các PCN, các Vụ: TH, KTTH, NN, TCCV; TGĐ Cổng TTĐT;
- Lưu: VT, BCĐLNTW.27

TRƯỞNG BAN

PHÓ THỦ TƯỚNG
Lê Văn Thành

BAN CHỈ ĐẠO TRUNG ƯƠNG
THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH
PHÁT TRIỂN LÂM NGHIỆP BỀN VỮNG
GIAI ĐOẠN 2021 - 2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ
Tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo trung ương thực hiện Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2021 - 2025

(Ban hành kèm theo Quyết định số 109 /QĐ-BCĐLNTW ngày 09 tháng 11 năm 2022 của Ban Chỉ đạo trung ương thực hiện Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2021 - 2025)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về nguyên tắc, nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ làm việc và quan hệ phối hợp công tác của Ban Chỉ đạo trung ương thực hiện Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2021 - 2025 (sau đây viết tắt là Ban Chỉ đạo).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các thành viên Ban Chỉ đạo, Văn phòng Ban Chỉ đạo, các bộ, ngành, địa phương và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham gia thực hiện Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2021 - 2025, Chương trình quốc gia về giảm phát thải khí nhà kính thông qua hạn chế mất và suy thoái rừng; bảo tồn, nâng cao trữ lượng các - bon và quản lý bền vững tài nguyên rừng đến năm 2030 (sau đây gọi tắt là Chương trình).

Điều 3. Nguyên tắc làm việc của Ban Chỉ đạo

1. Thành viên Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, đề cao trách nhiệm cá nhân của Trưởng Ban Chỉ đạo, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo và các thành viên của Ban Chỉ đạo.

2. Bảo đảm sự chủ động giải quyết nhiệm vụ của các thành viên Ban Chỉ đạo và sự phối hợp giữa các bộ, ngành và các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trong quá trình thực hiện Chương trình.

3. Giải quyết công việc theo đúng thẩm quyền và trách nhiệm được phân công, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật, bảo đảm kịp thời, chất lượng, hiệu quả.

Điều 4. Chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Chỉ đạo

Chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Chỉ đạo được thực hiện theo quy định tại Quyết định số 1061/QĐ-TTg ngày 09 tháng 9 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo trung ương thực hiện Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2021 - 2025 (sau đây viết tắt là Quyết định số 1061/QĐ-TTg).

Chương II

NHIỆM VỤ CỤ THỂ CỦA CÁC THÀNH VIÊN BAN CHỈ ĐẠO

Điều 5. Trưởng Ban Chỉ đạo

1. Trưởng Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm về toàn bộ hoạt động của Ban Chỉ đạo quy định tại Quyết định số 1061/QĐ-TTg.

2. Ban hành chương trình, kế hoạch công tác, triệu tập, chủ trì và kết luận các cuộc họp của Ban Chỉ đạo.

2. Phân công nhiệm vụ đối với Phó Trưởng Ban Chỉ đạo, các thành viên Ban Chỉ đạo; chỉ đạo sự phối hợp thực hiện nhiệm vụ giữa các thành viên.

3. Tổ chức, chỉ đạo việc điều động lực lượng, phương tiện của các tổ chức và cá nhân để ứng cứu trong những tình huống cấp bách khi xảy ra cháy rừng hoặc các vụ việc vi phạm nghiêm trọng liên quan đến bảo vệ và phát triển rừng.

Điều 6. Phó Trưởng Ban Chỉ đạo

1. Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo tổ chức thực hiện các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Trưởng Ban Chỉ đạo; điều hành hoạt động và xử lý các công việc thường xuyên của Ban Chỉ đạo.

2. Thay mặt Trưởng Ban Chỉ đạo, chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành và địa phương có liên quan giải quyết các vấn đề liên quan đến Chương trình.

3. Chỉ đạo, báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo và Ban Chỉ đạo về tình hình thực hiện, đề xuất giải quyết những vướng mắc trong quá trình thực hiện Quyết định số 809/QĐ-TTg ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2021 - 2025, Quyết định số 419/QĐ-TTg ngày 05 tháng 4 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt

Chương trình quốc gia về giảm phát thải khí nhà kính thông qua hạn chế mất và suy thoái rừng; bảo tồn, nâng cao trữ lượng các - bon và quản lý bền vững tài nguyên rừng (sau đây viết tắt là Chương trình REDD+) đến năm 2030.

4. Chỉ đạo xây dựng quy chế và chế độ thông tin, báo cáo chuyên đề về thực hiện Chương trình.

5. Quyết định thành lập; quy định chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn; ban hành quy chế làm việc; bổ nhiệm lãnh đạo Văn phòng Ban Chỉ đạo trung ương thực hiện Chương trình.

6. Phê duyệt kế hoạch, dự toán kinh phí hoạt động hằng năm của Ban Chỉ đạo và Văn phòng Ban Chỉ đạo trung ương thực hiện Chương trình.

7. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban Chỉ đạo phân công.

Điều 7. Các thành viên Ban Chỉ đạo

Các thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ do Trưởng Ban Chỉ đạo phân công, cụ thể:

1. Thành viên Văn phòng Chính phủ

a) Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo trực tiếp chỉ đạo, đôn đốc các bộ, ngành và địa phương thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

b) Chủ trì, phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các bộ, ngành có liên quan tổ chức các cuộc họp của Ban Chỉ đạo và thông báo ý kiến kết luận của Trưởng Ban Chỉ đạo sau mỗi cuộc họp.

c) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban Chỉ đạo phân công.

2. Thành viên Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Chủ trì, phối hợp với các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính và các bộ, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương hướng dẫn các tổ chức, cá nhân thực hiện Chương trình.

b) Chỉ đạo tổng hợp, xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình hằng năm, trung hạn, gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

c) Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương tổ chức kiểm tra, theo dõi, đánh giá, hướng dẫn và giải quyết kịp thời các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện Chương trình; đề xuất, kiến nghị cấp thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, xây dựng mới các chính sách bảo đảm cho việc thực hiện Chương trình có hiệu quả.

d) Phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường và các bộ ngành liên quan triển khai thực hiện các hoạt động về hấp thụ, lưu giữ các-bon, tín chỉ các-bon từ rừng, giảm phát thải và thích ứng biến đổi khí hậu và các Chương trình, dự án liên quan.

đ) Huy động nguồn vốn quốc tế thực hiện Chương trình; tham gia đàm phán và ký kết các thỏa thuận hỗ trợ tài chính với các Nhà tài trợ quốc tế cam kết đóng góp thực hiện Chương trình theo quy định của pháp luật.

e) Tham mưu cho Thủ tướng Chính phủ, Trưởng Ban Chỉ đạo phân công nhiệm vụ cụ thể, chỉ đạo tăng cường sự phối hợp của các bộ, ngành và phát huy vai trò của các đoàn thể chính trị - xã hội trong tổ chức thực hiện Chương trình.

g) Chỉ đạo hoạt động của Văn phòng Ban Chỉ đạo trung ương thực hiện Chương trình; tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện Chương trình; tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Chương trình theo quy định.

h) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban Chỉ đạo phân công.

3. Thành viên Bộ Kế hoạch và Đầu tư

a) Phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Tài chính hướng dẫn, kiểm tra các tổ chức, cá nhân thực hiện Chương trình.

b) Chủ trì, phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Tài chính tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền quyết định phân bổ vốn đầu tư phát triển để thực hiện Chương trình.

c) Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình cấp có thẩm quyền quyết định việc sử dụng nguồn dự phòng ngân sách trung ương để thực hiện nhiệm vụ cấp bách khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực lâm nghiệp.

d) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban Chỉ đạo phân công.

4. Thành viên Bộ Tài chính

a) Phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn, kiểm tra các tổ chức, cá nhân thực hiện Chương trình.

b) Căn cứ khả năng cân đối của ngân sách nhà nước, chủ trì, phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí sự nghiệp để thực hiện Chương trình theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước; hướng dẫn quản lý, sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình.

c) Phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Kế hoạch và Đầu tư cân đối, bố trí vốn đầu tư phát triển để thực hiện Chương trình.

d) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban Chỉ đạo phân công.

5. Thành viên Bộ Tài nguyên và Môi trường

a) Chủ trì, phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo các địa phương tiến hành giao đất gắn với giao rừng cho các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình theo quy hoạch được phê duyệt.

b) Phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các bộ, ngành, địa phương liên quan thực hiện Chương trình; chỉ đạo các đơn vị trực thuộc phối hợp chặt chẽ với các đơn vị trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để cung cấp thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn phục vụ công tác dự báo nguy cơ cháy rừng; các tư liệu viễn thám để theo dõi diễn biến rừng, sử dụng đất và thay đổi sử dụng đất lâm nghiệp; các hoạt động về hấp thụ lưu giữ các-bon, tín chỉ các-bon từ rừng, giảm phát thải và thích ứng biến đổi khí hậu.

c) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban Chỉ đạo phân công.

6. Thành viên Bộ Công Thương

a) Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện nghiêm các quy định về chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng, trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.

b) Chỉ đạo lực lượng quản lý thị trường cùng với lực lượng kiểm lâm tăng cường công tác chống buôn lậu, kiểm tra, kiểm soát và ngăn chặn kinh doanh, buôn bán gỗ, lâm sản và động vật hoang dã trái pháp luật.

c) Phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các bộ, ngành, địa phương liên quan thực hiện Chương trình; hoàn thiện các cơ chế, chính sách thúc đẩy phát triển công nghiệp chế biến và thị trường lâm sản.

d) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban Chỉ đạo phân công.

7. Thành viên Bộ Quốc phòng

a) Chỉ đạo thực hiện Chương trình thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng; chỉ đạo lực lượng quân đội tham gia bảo vệ và phát triển rừng khu vực biên giới.

b) Chỉ đạo các đơn vị đóng quân tại địa bàn và dân quân tự vệ sẵn sàng phối hợp, hỗ trợ địa phương và chủ rừng làm tốt công tác phòng, chống cháy rừng, ứng cứu các vụ cháy rừng, cháy rừng nghiêm trọng, tham gia ngăn chặn phá rừng, khai thác lâm sản, buôn bán vận chuyển lâm sản trái pháp luật vùng giáp ranh giữa các tỉnh và vùng biên giới.

c) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban Chỉ đạo phân công.

8. Thành viên Bộ Công an

a) Chỉ đạo, thực hiện Chương trình thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công an.

b) Chủ trì, phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các bộ, ngành, địa phương liên quan tổ chức điều tra, xác minh, đấu tranh ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật về lâm nghiệp và các quy định pháp luật liên quan khác trong quá trình thực hiện Chương trình, trong đó tập trung vào các vụ việc chặt phá rừng, buôn bán, vận chuyển lâm sản, động vật hoang dã trái phép; tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; xây dựng và thực hiện phương án phòng cháy, chữa cháy rừng.

c) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban Chỉ đạo phân công.

9. Thành viên Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Phối hợp với các bộ, ngành liên quan xây dựng, hoàn thiện các chính sách, chế độ đãi ngộ đối với người tham gia bảo vệ rừng, phát triển rừng, chữa cháy rừng và khắc phục hậu quả sau cháy rừng.

b) Nghiên cứu, hoàn thiện chính sách đối với người lao động, người dân sống ở vùng miền núi, vùng phát triển lâm nghiệp và hỗ trợ cuộc sống cho người dân, góp phần giảm nghèo bền vững.

c) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban Chỉ đạo phân công.

10. Thành viên Ủy ban Dân tộc

a) Chủ trì, phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức thực hiện hiệu quả công tác bảo vệ và phát triển rừng tại địa bàn các xã khu vực II, khu vực III theo Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn 1: từ năm 2021 đến năm 2025; tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của đồng bào dân tộc thiểu số, các cấp chính quyền địa phương tích cực tham gia bảo vệ rừng, phát triển rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng; lồng ghép việc thực hiện Chương trình với các chương trình, dự án liên quan trong phạm vi quản lý.

b) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban Chỉ đạo phân công.

11. Thành viên Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

a) Chỉ đạo, theo dõi các ngân hàng thương mại trong việc thực hiện chính sách tín dụng phục vụ nông nghiệp, nông thôn, góp phần thực hiện Chương trình.

b) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban Chỉ đạo phân công.

12. Thành viên Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp

a) Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương chỉ đạo người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp triển khai thực hiện công tác bảo vệ và phát triển rừng tại doanh nghiệp lâm nghiệp do Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp làm đại diện chủ sở hữu.

b) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban Chỉ đạo phân công.

13. Thành viên Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam

a) Tổ chức công tác tuyên truyền, xây dựng và phát các bản tin, phóng sự chuyên đề về công tác trồng, bảo vệ và phát triển rừng.

b) Thông tin kịp thời và đầy đủ bản tin dự báo nguy cơ cháy rừng và các vụ cháy rừng trong các chương trình thời sự.

c) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban Chỉ đạo phân công.

14. Thành viên Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường của Quốc hội

a) Chỉ đạo giám sát việc thực hiện Chương trình.

b) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban Chỉ đạo phân công.

15. Thành viên Hội đồng Dân tộc của Quốc hội

a) Chỉ đạo, giám sát việc tổ chức thực hiện Chương trình ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; vận động, tuyên truyền đồng bào dân tộc thiểu số tích cực tham gia trồng, bảo vệ và phát triển rừng.

b) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban phân công.

16. Thành viên Hội Nông dân Việt Nam

a) Chỉ đạo các cấp Hội tuyên truyền, vận động hội viên, nông dân tham gia các hoạt động khuyến lâm, tích cực trồng, bảo vệ và phát triển rừng; xây dựng các mô hình điểm về kinh tế lâm nghiệp, trồng rừng và bảo vệ rừng.

b) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban Chỉ đạo phân công.

17. Thành viên Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh

a) Vận động, tuyên truyền đoàn viên, thanh niên tham gia trồng, bảo vệ và phát triển rừng; xây dựng các mô hình thanh niên tham gia phát triển kinh tế lâm nghiệp, trồng rừng và bảo vệ rừng.

b) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban Chỉ đạo phân công.

Điều 8. Cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo

1. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo, chịu trách nhiệm bảo đảm các điều kiện hoạt động của Ban Chỉ đạo, sử dụng bộ máy của mình để tổ chức thực hiện nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo, bảo đảm tuân thủ đúng và đầy đủ các quy định của pháp luật hiện hành.

2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan huy động, điều phối các nguồn lực để thực hiện Chương trình.

3. Giúp Ban Chỉ đạo quản lý, tổng hợp, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chương trình.

Điều 9. Kế hoạch và kinh phí hoạt động hằng năm của Ban Chỉ đạo và Văn phòng Ban Chỉ đạo

1. Kế hoạch hoạt động hằng năm

Hằng năm, Văn phòng Ban Chỉ đạo trung ương thực hiện Chương trình xây dựng, trình Trưởng Ban Chỉ đạo/Phó Trưởng Ban Chỉ đạo phê duyệt kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo và Văn phòng Ban Chỉ đạo trung ương thực hiện Chương trình, trong đó tập trung xây dựng cơ chế chính sách và các giải pháp thực hiện Chương trình.

2. Kinh phí hoạt động

a) Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo, Văn phòng Ban Chỉ đạo trung ương thực hiện Chương trình thực hiện theo Điều 5 Quyết định số 1061/QĐ-TTg.

b) Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo, Văn phòng Ban Chỉ đạo trung ương thực hiện Chương trình được sử dụng để chi cho các hoạt động theo kế hoạch công tác hằng năm của Ban Chỉ đạo, Văn phòng Ban Chỉ đạo trung ương thực hiện Chương trình được cấp thẩm quyền phê duyệt theo đúng quy định của pháp luật.

Chương III
CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 10. Chế độ làm việc của Ban Chỉ đạo

1. Trưởng Ban Chỉ đạo, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo, các thành viên Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

2. Ban Chỉ đạo làm việc theo nguyên tắc tập trung, các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc lĩnh vực phụ trách để phối

hợp với Văn phòng Ban Chỉ đạo trung ương thực hiện Chương trình thực hiện các nhiệm vụ có liên quan; báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo về kết quả thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

3. Hằng năm, Ban Chỉ đạo tiến hành kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện Chương trình tại các địa phương trên cơ sở Kế hoạch hoạt động hằng năm của Ban Chỉ đạo được thông qua tại phiên họp đầu tiên của năm kế hoạch.

Điều 11. Chế độ họp của Ban Chỉ đạo

1. Trưởng Ban Chỉ đạo triệu tập và chủ trì các phiên họp thường kỳ 6 tháng một lần vào tháng 7, tháng 12 hằng năm và các phiên họp bất thường khi cần thiết. Trưởng Ban Chỉ đạo chủ trì hoặc phân công, ủy quyền Phó Trưởng Ban Chỉ đạo chủ trì các phiên họp.

2. Trưởng Ban Chỉ đạo quyết định mời thêm các đại biểu không thuộc thành viên Ban Chỉ đạo là các nhà khoa học, nhà quản lý, đại diện các cơ quan, tổ chức có liên quan tham dự các cuộc họp của Ban Chỉ đạo.

3. Các thành viên có trách nhiệm tham dự đầy đủ và chuẩn bị nội dung báo cáo theo nhiệm vụ được phân công. Trường hợp thành viên vắng mặt, phải ủy quyền hoặc cử cán bộ đi dự họp thay; cán bộ được ủy quyền hoặc được cử dự họp thay phải là người nắm được tình hình công việc để báo cáo hoặc tham gia báo cáo.

4. Nội dung phiên họp thường kỳ

a) Xem xét, đánh giá các hoạt động của Ban Chỉ đạo.

b) Chỉ đạo, điều phối hoạt động giữa các bộ, ngành, địa phương; chỉ đạo việc huy động lực lượng, phương tiện trong việc tổ chức ứng cứu chữa cháy rừng, đấu tranh chống phá rừng, buôn bán lâm sản trái pháp luật.

c) Chỉ đạo thực hiện các chỉ thị, quyết định của Thủ tướng Chính phủ; chỉ đạo nghiên cứu, xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách bảo vệ, phát triển rừng, quản lý lâm sản, phòng cháy, chữa cháy rừng.

d) Kiến nghị với Thủ tướng Chính phủ về những vấn đề quan trọng trong công tác bảo vệ và phát triển rừng.

Điều 12. Quan hệ giữa Ban Chỉ đạo trung ương và Ban Chỉ đạo cấp tỉnh

1. Định kỳ (hai lần/năm, vào ngày 25 tháng 6 và ngày 25 tháng 12 hằng năm) hoặc đột xuất (khi được yêu cầu), Ban Chỉ đạo cấp tỉnh có trách nhiệm báo cáo Ban Chỉ đạo (thông qua Văn phòng Ban Chỉ đạo trung ương) bằng văn bản hoặc bằng thư điện tử (e-mail) về tình hình thực hiện Chương trình, kiến nghị giải quyết

các vấn đề phát sinh liên quan. Văn phòng Ban Chỉ đạo trung ương thực hiện Chương trình có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo.

2. Khi có phát sinh vấn đề mới tại địa phương, Ban Chỉ đạo cấp tỉnh trực tiếp làm việc với Văn phòng Ban Chỉ đạo trung ương thực hiện Chương trình hoặc trao đổi với các thành viên Ban Chỉ đạo, đồng thời thông báo cho Văn phòng Ban Chỉ đạo trung ương thực hiện Chương trình để tổng hợp, báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo.

Điều 13. Chế độ thông tin, báo cáo

1. Các thành viên Ban Chỉ đạo báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo thông qua một trong các hình thức: Báo cáo trực tiếp, báo cáo bằng văn bản, báo cáo thông qua các phiên họp định kỳ và đột xuất của Ban Chỉ đạo. Nội dung báo cáo gồm những vấn đề sau:

a) Tình hình thực hiện những công việc thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách.

b) Nội dung và kết quả các hội nghị, cuộc họp khi được Trưởng Ban Chỉ đạo ủy quyền tham dự hoặc chỉ đạo các hội nghị.

c) Kết quả làm việc và những kiến nghị của các bộ, ngành, địa phương, đối tác.

2. Các bộ, ngành, địa phương cơ quan chủ trì thực hiện Chương trình thực hiện chế độ báo cáo định kỳ (6 tháng, năm), báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo.

a) Nội dung báo cáo phải phân tích, đánh giá, tổng kết việc quản lý và thực hiện Chương trình; phân tích nguyên nhân khách quan, chủ quan ảnh hưởng đến thực hiện Chương trình; báo cáo phải trung thực, chính xác, phản ánh đầy đủ quá trình thực hiện nhiệm vụ và kết quả đạt được.

b) Thời gian báo cáo

- Báo cáo 6 tháng: Ngày 10 tháng 7.

- Báo cáo năm: Ngày 10 tháng 01 của năm tiếp theo.

3. Văn phòng Ban Chỉ đạo trung ương thực hiện Chương trình có trách nhiệm tổng hợp báo cáo, cung cấp kịp thời các tài liệu liên quan cho các thành viên Ban Chỉ đạo về tình hình chung của Ban Chỉ đạo và những vấn đề liên quan (khi có yêu cầu); lưu trữ, quản lý dữ liệu, văn bản của Ban Chỉ đạo theo quy định của pháp luật hiện hành.

Chương IV
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 14. Tổ chức thực hiện

1. Trưởng Ban Chỉ đạo, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo có trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo các thành viên Ban Chỉ đạo, Văn phòng Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế này.

2. Các thành viên Ban Chỉ đạo và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan trong phạm vi trách nhiệm, quyền hạn của mình chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện đúng các quy định tại Quy chế này.

3. Trong quá trình thực hiện Quy chế này, trường hợp phát sinh bất cập, vướng mắc, thành viên Ban Chỉ đạo, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị chủ động đề xuất, kiến nghị gửi cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo để tổng hợp, báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định./.